

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Thiện Thành.

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đinh Công Hiến.

+ Ông Đinh Duy Quyết.

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2020/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991; trú tại: Xóm 4, thôn L, xã H, huyện Q, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1988; trú tại: Xóm 13, thôn A, xã G, huyện V, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Chí C.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/9/2017 cho anh Nguyễn Chí C tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.4. Về tài sản và công nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Chí C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000122, ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N (01 bản);
- VKSND huyện V (02 bản);
- Chi cục THADS huyện V (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- UBND xã G (01 bản);
- Lưu HS, VP (01 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOÀ PHIÊN TOÀ**

Hà Thiện Thành